

Số: /KH-BCĐ

Điện Biên, ngày tháng năm 2024

Dự thảo

**KẾ HOẠCH**  
**Hoạt động của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số năm 2024**

*Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBQGCS ngày /3/2024 của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2024;*

*Căn cứ Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 phê duyệt Đề án chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030; số 3402/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về việc thành lập Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên;*

*Tiếp theo Quyết định số 3403/QĐ-BCĐ ngày 31/12/2021 của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên.*

Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2024, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Đẩy mạnh hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số của tỉnh (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo). Tăng cường trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai chuyển đổi số.

Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số của tỉnh theo hướng hiệu quả, thiết thực, đóng góp tích cực, tạo bứt phá nâng cao chỉ số Chuyển đổi số (DTI), chỉ số Cải cách hành chính (Par Index), chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

### 2. Yêu cầu

Kế thừa và phát huy những kết quả đạt được, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số theo chỉ đạo của Ủy ban Quốc gia Chuyển đổi số, Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông; phân công trách nhiệm của từng thành viên Ban Chỉ đạo trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Thành viên Ban Chỉ đạo chủ động phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành; các tổ chức chính trị - xã hội; UBND các huyện, thị xã, thành phố, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số năm 2024.

Lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm của chuyển đổi số; tăng cường công tác kiểm tra, đo lường, giám sát, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ.

## II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Ban Chỉ đạo tiếp tục tập trung chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số theo hướng mang lại kết quả thực chất, bền vững, ưu tiên nguồn lực để đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra năm 2024 trong Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030 và các chương trình, kế hoạch của tỉnh về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

| Stt       | Chỉ tiêu  | Năm 2023 | Năm 2024 |
|-----------|---|----------|----------|
| <b>I</b>  | <b>Phát triển hạ tầng số</b>  |          |          |
| 1         | Tỷ lệ hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ đến khu dân cư sinh sống, làm việc (thôn, bản, tổ dân phố)   | 92%      | 92%      |
| 2         | Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng   | 50%      | 55%      |
| 3         | Tỷ lệ khu vực dân cư sinh sống, làm việc (thôn, bản, tổ dân phố) được phủ sóng di động băng rộng  | 95%      | 96%      |
| 4         | Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh  | > 70%    | 75%      |
| <b>II</b> | <b>Chính quyền số</b>   |          |          |
| 1         | Tỷ lệ văn bản điện tử của cơ quan, đơn vị được trao đổi, liên thông trên môi trường mạng (trừ văn bản mật)  | > 98%    | >98%     |
| 2         | Tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau | 100%     | 100%     |
| 3         | Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến   | 70%      | 75%      |
| 4         | Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính   | 70%      | 90%      |
| 5         | Tỷ lệ hồ sơ công việc cơ quan, đơn vị được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc  |          |          |

| Stt        | Chỉ tiêu  | Năm 2023 | Năm 2024 |
|------------|---|----------|----------|
|            | thuộc phạm vi bí mật)   |          |          |
|            | Cấp tỉnh  | 92%      | 92%      |
|            | Cấp huyện   | 75%      | 75%      |
|            | Cấp xã  | 50%      | 50%      |
| 6          | Tỷ lệ thống kê, báo cáo thực hiện trực tuyến  | 100%     | 100%     |
| 7          | Tỷ lệ hoạt động giám sát, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị có thể thực hiện được thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý                                | 10%      | 30%      |
| 8          | Tỷ lệ hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị thường xuyên được giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh mạng  | 85%      | 100%     |
| 9          | Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản   | 60%      | 100%     |
| 10         | Đào tạo, bồi dưỡng chuyên gia chuyển đổi số   | 80       | 80       |
| 11         | Số dịch vụ đô thị thông minh được triển khai trên địa bàn tỉnh  | 8        | 10       |
| <b>III</b> | <b>Phát triển kinh tế số, xã hội số</b>   |          |          |
| 1          | Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP  | 9,5%     | >10%     |
| 2          | Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực  | 5%       | 7%       |
| 3          | Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ thường xuyên sử dụng các nền tảng chuyển đổi số   | 66%      | >70%     |
| 4          | Số doanh nghiệp công nghệ số  | 43       | 48       |
| 5          | Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức khác   | 50%      | 60%      |
| 6          | Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân  | 6%       | 20%      |
| 7          | Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử  | < 50%    | 80%      |
| 8          | Tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh cài đặt nền tảng Smart Điện Biên  | 1,9%     | 30%      |
| 9          | Tỷ lệ người dân được tiếp cận, sử dụng bình đẳng các dịch vụ thiết yếu (chính quyền số, y tế, giáo dục, thông tin, thương mại điện tử, khoa học công nghệ, tài nguyên môi trường) | 60%      | 70%      |

### III. NHIỆM VỤ

#### 1. Nhiệm vụ chung của các Sở, ngành, địa phương

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số; đổi mới phương thức, lề lối làm việc; phát triển môi trường số an toàn, nhân văn, rộng khắp; gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với Nghị quyết, chương trình, kế hoạch hành động, mục tiêu, nhiệm vụ của ngành, địa phương, đơn vị; tiên phong chấp nhận thử nghiệm, ứng dụng công nghệ mới để thay đổi, tạo đột phá vì mục tiêu phát triển bền vững.

Chủ đề của năm 2024 là **“Phát triển kinh tế số với 04 trụ cột công nghiệp công nghệ thông tin, số hóa các ngành kinh tế, quản trị số, dữ liệu số - Động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững”**, tập trung và thực hiện các nhiệm vụ sau:

##### 1.1. Thể chế số

Cụ thể hóa các văn bản của Chính phủ, Bộ, ngành, phù hợp với điều kiện của Tỉnh nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, tạo lập và khai thác dữ liệu số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của tỉnh, cụ thể:

- Xây dựng, duy trì và cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử 3.0, hướng tới Chính quyền số của tỉnh phù hợp với Kiến trúc Chính phủ điện tử, Chính phủ số theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Ban hành Danh mục dữ liệu mở của ngành, lĩnh vực; triển khai cung cấp dữ liệu mở cho các cơ quan tổ chức, doanh nghiệp và người dân tra cứu, khai thác sử dụng phục vụ phát triển kinh tế, xã hội số.

- Tiếp tục xây dựng và ban hành các quy định, quy chế về quản lý, giám sát và vận hành các hệ thống, nền tảng số và bảo đảm an toàn thông tin.

##### 1.2. Dữ liệu số

- Triển khai Công dữ liệu của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ, tích hợp với Công dữ liệu quốc gia theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Củng cố và hoàn thiện dữ liệu của các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng dịch vụ chính quyền số trong cơ quan Nhà nước của tỉnh.

- Tiếp tục nâng cấp, phát triển Trung tâm dữ liệu của tỉnh phục vụ chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây kết nối với Nền tảng điện toán đám mây Chính phủ theo mô hình do Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn.

- Khai thác có hiệu quả nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung (LGSP) để phục vụ nhu cầu kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin dùng chung, hệ thống thông tin chuyên ngành trọng điểm của tỉnh, đồng thời kết nối với các

hệ thống thông tin của Trung ương qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) tạo thuận lợi cho giao dịch điện tử giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan Nhà nước.

### **1.3. Chính phủ số**

Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số tổng thể, toàn diện trong cấp uỷ, chính quyền các cấp:

- Tăng cường xử lý văn bản không giấy tờ: Tiếp tục sử dụng hiệu quả hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, bảo đảm kết nối liên thông, phần đầu tỷ lệ văn bản điện tử ký số được trao đổi trên môi trường mạng (trừ văn bản mật theo quy định) đạt trên 98%. Thực hiện các báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ; Đẩy mạnh việc thực hiện các cuộc họp qua giải pháp họp không giấy tờ.

- Bảo đảm kỹ thuật cho 100% cuộc họp, hội nghị có thể thực hiện trên môi trường mạng đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành của tỉnh, tiết kiệm thời gian, kinh phí.

- Tăng cường sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính phục vụ quản lý, điều hành và nhu cầu của người dân, doanh nghiệp; cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình đủ điều kiện theo quy định và tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; nâng cao hiệu quả, chất lượng cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị; thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- Tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan, đơn vị.

### **1.4. Kinh tế số**

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa để phát triển kinh tế số tại địa phương, đẩy mạnh truyền thông về Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, tham gia dùng thử nghiệm các nền tảng số.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai việc doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh sử dụng hóa đơn điện tử, hợp đồng điện tử.

- Triển khai Chương trình đánh giá xác định chỉ số mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp trên địa bàn và các Kế hoạch, đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.

### **1.5. Xã hội số**

- Tập trung triển khai thúc đẩy 08 thành phần cơ bản của xã hội số, gồm: (1) Mỗi hộ gia đình có một đường Internet cáp quang băng rộng; (2) Mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh, (3) một danh tính số, (4) một tài khoản thanh toán số (thẻ ngân hàng, ví điện tử, Mobile Money), (5) một tài khoản dịch vụ công trực tuyến, (6) một chữ ký số cá nhân, (7) một phần mềm

bảo vệ an toàn thông tin mạng cơ bản và (8) kỹ năng số cơ bản giúp người dân có thể tiếp cận, khai thác và ứng dụng công nghệ số vào cuộc sống.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các hoạt động thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt tại các trường học, cơ sở giáo dục và các bệnh viện, cơ sở y tế, lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội, du lịch, dịch vụ...

- Đẩy mạnh triển khai ứng dụng “Điện Biên smart” phục vụ việc giao tiếp, tương tác hai chiều giữa người dân và cơ quan Nhà nước.

- Tiếp tục rà soát các vùng chưa cung cấp dịch vụ viễn thông, sóng yếu. Đẩy mạnh tốc độ phủ mạng băng rộng cố định cáp quang, băng rộng di động đến tất cả các thôn, bản, khu vực dân sinh trên địa bàn tỉnh; tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet, điện thoại thông minh, đặc biệt là khu vực nông thôn; nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng.

### **1.6. An toàn, an ninh mạng**

- Tiếp tục triển khai phân loại, xác định, phê duyệt và đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh đối với toàn bộ các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý, đảm bảo không để xảy ra tình trạng mất an toàn an ninh thông tin, kịp thời xử lý, loại bỏ mã độc được phát hiện, cảnh báo; Triển khai đầy đủ giải pháp phòng, chống mã độc tập trung toàn tỉnh.

- Đánh giá an toàn thông tin và gắn nhãn tín nhiệm mạng cho 100% trang/công thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước.

## **2. Nhiệm vụ riêng do các thành viên Ban Chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo**

*(Có phụ lục các nhiệm vụ kèm theo)*

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Thông tin và Truyền thông (cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo)**

- Hướng dẫn, đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo; các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch, kịp thời đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo những vấn đề phát sinh để xem xét, giải quyết.

- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá và đề xuất các giải pháp đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

### **2. Các thành viên Ban Chỉ đạo**

- Trên cơ sở Kế hoạch của Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo căn cứ các mục tiêu tại Mục II và nhiệm vụ tại Mục III để cụ thể hóa thành các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể nhằm triển khai thực hiện hiệu quả đối với các nhiệm vụ được phân công.

- Phối hợp, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện triển khai thực hiện các nhiệm vụ Chuyên đổi số thuộc phạm vi quản lý nhà nước của sở, ban, ngành, địa phương mình.

- Chủ động đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ trọng tâm về Chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý nhà nước của sở, ban, ngành cần có sự chỉ đạo, phối hợp, đôn đốc từ Ban Chỉ đạo.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi trách nhiệm theo Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo.

Các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo căn cứ Kế hoạch này tổ chức triển khai, thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- UBND về Chuyển đổi số (b/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Thành viên BCD CDS;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

**TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Lê Thành Đô**

## PHỤ LỤC

### Nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số năm 2024

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐ ngày / /2024 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên)

| TT | Cơ quan chủ trì                       | Nhiệm vụ   | Thời gian hoàn thành                  |
|----|---------------------------------------|--|---------------------------------------|
| 1  | Văn phòng Tỉnh ủy                     | Tiếp tục bố trí nguồn kinh phí để đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ chuyển đổi số; đầu tư trang thiết bị, phần mềm để đảm bảo an toàn, an ninh thông tin tại trung tâm dữ liệu của Tỉnh ủy.  | Trong năm 2024                        |
| 2  | Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh | Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực, chủ động tham gia công cuộc chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.<br>Mục tiêu: Phối hợp mở các lớp tập huấn, đào tạo, tổ chức tuyên truyền, vận động.   | Thường xuyên                          |
| 3  | Công an tỉnh                          | Tiếp tục chủ trì tham mưu UBND tỉnh triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.  | Trong năm 2024                        |
|    |                                       | Đảm bảo an toàn, an ninh mạng trong hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.<br>Mục tiêu: 100% cơ quan, đơn vị được giám sát đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng.  | Thường xuyên                          |
| 4  | Văn phòng UBND tỉnh                   | Tích hợp Cổng/Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố vào Cổng thông tin điện tử tỉnh (theo Điều 6, Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022).  | Trong năm 2024                        |
| 5  | Sở Thông tin và Truyền thông          | Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện các dự án: Xây dựng nền tảng công nghệ thành phố thông minh tỉnh Điện Biên; Xây dựng hệ thống đảm bảo an toàn an ninh thông tin cho hệ thống mạng của các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Điện Biên (gồm Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu dùng chung, xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của tỉnh). | Trong năm 2024 (Chuyển tiếp năm 2023) |
|    |                                       | Triển khai giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng, giải pháp phòng chống mã độc tập trung cho 100% hệ thống thông tin của cơ quan Nhà nước các cấp.  | Trong năm 2024                        |
|    |                                       | Tham mưu công bố xếp hạng chỉ số chuyển đổi số cấp ngành, địa phương.  | Quý II/2024                           |
| 6  | Sở Giáo dục và Đào tạo                | Xây dựng và triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục   | Trong năm 2024                        |



| TT | Cơ quan chủ trì                        | Nhiệm vụ  | Thời gian hoàn thành                  |
|----|--|---|---------------------------------------|
|    |  | Triển khai đồng bộ phần mềm quản lý nhà trường, hồ sơ sổ sách điện tử trong các cơ sở giáo dục, thực hiện đăng nhập xác thực thông qua tài khoản định danh điện tử VneID, đáp ứng mô hình điểm theo Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt bổ sung các mô hình điểm về bảo đảm dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống” và Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Điện Biên  | Trong năm 2024                        |
| 7  | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Tiếp tục tập huấn, hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử; Hỗ trợ cung cấp thông tin, nguyên liệu đầu vào, phục vụ sản xuất, kinh doanh.<br>Mục tiêu: 70% hộ sản xuất nông nghiệp được tập huấn tham gia mua, bán trên sàn thương mại điện tử.   | Trong năm 2024 (Chuyển tiếp năm 2023) |
|    |  | Tiếp tục triển khai phát triển hệ thống thông tin cảnh báo sớm thiên tai tích hợp thông số tại các trạm đo mưa tự động và hệ thống camera trực tuyến giám sát mực nước tại các điểm xung yếu phục vụ quản lý một số hồ, đập thủy lợi, đê bao, lưu vực sông... Xây dựng trung tâm theo dõi, điều hành phục vụ công tác phòng chống, cảnh báo sớm thiên tai; quản lý đê, điểm xung yếu trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin như mạng 5G; hệ thống camera; hệ thống dây dẫn cảm biến xác định mực nước sông, hồ để tự động cảnh báo thiên tai. Xây dựng phần mềm thống kê các chỉ tiêu thiệt hại do thiên tai phục vụ cho công tác tổng hợp, thống kê của các cấp, địa phương.<br>Mục tiêu: Xây dựng 07 trạm đo mực nước, 02 trạm khí tượng thủy văn. | Trong năm 2024 (Chuyển tiếp năm 2023) |
|    |  | Thực hiện việc nhập số liệu trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ( <a href="https://csdlmn.dienbien.gov.vn/">https://csdlmn.dienbien.gov.vn/</a> ) theo từng lĩnh vực của ngành đảm bảo cơ sở dữ liệu của ngành “Đúng, đủ, sạch”.<br>Mục tiêu: Đảm bảo dữ liệu “Đúng, đủ, sạch” để kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.   | Trong năm 2024                        |
| 8  | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch        | Xây dựng, triển khai phần mềm du lịch thông minh phục vụ phát triển du lịch Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.  | Trong năm 2024 (Chuyển tiếp năm 2023) |
|    |  | Tiếp tục triển khai Dự án: Sửa chữa, hiện đại hóa phòng trưng bày giới thiệu tổng thể Chiến dịch Điện Biên Phủ tại Bảo tàng Chiến thắng lịch sử Điện Biên phủ.  | Trong năm 2024 (Chuyển tiếp năm 2023) |
|    |  | Tiếp tục thực hiện hình thức thu phí tham quan bằng “Biên lai điện tử” tại Bảo tàng Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.  | Trong năm 2024                        |

| TT | Cơ quan chủ trì       | Nhiệm vụ   | Thời gian hoàn thành                         |
|----|-----------------------|--|--|
| 9  | Sở Y tế               | Tiếp tục triển khai hoàn thiện hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử (EHR) trên phạm vi toàn tỉnh theo kế hoạch.   | Trong năm 2024 (Chuyển tiếp năm 2023)        |
|    |                       | Hiện đại hóa trong lĩnh vực khám chữa bệnh: Tiến hành cải cách hành chính tại khoa khám bệnh (sử dụng Kios sinh trắc), đăng ký khám chữa bệnh trực tuyến; tiếp tục hướng dẫn triển khai hoàn thiện bệnh án điện tử, bệnh viện không giấy tờ, không tiền mặt.   | Trong năm 2024                               |
| 10 | Sở Giao thông vận tải | Tiếp tục nâng cấp trang thông tin điện tử của Sở đảm bảo hoạt động ổn định, cập nhật đầy đủ, kịp thời các thông tin theo quy định.   | Giai đoạn 2024 - 2025 (Chuyển tiếp năm 2023) |
|    |                       | Tiếp tục thực hiện tạo lập số hoá cơ sở dữ liệu điện tử công tác lưu trữ quản lý dự án các công trình giao thông.  | Giai đoạn 2024 - 2025 (Chuyển tiếp năm 2023) |
|    |                       | Triển khai thực hiện 03 Mô hình điểm do Sở Giao thông vận tải chủ trì theo Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt bổ sung mô hình điểm về bảo đảm dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống” và Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.   | Trong năm 2024                               |
| 11 | Sở Tài chính          | Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, nguồn vốn Trung ương hỗ trợ và các nguồn vốn khác, tham mưu, trình UBND tỉnh bố trí cân đối nguồn kinh phí bổ sung cho các đơn vị cấp tỉnh, cùng với nguồn kinh phí đã bố trí theo phân cấp ngân sách cho các huyện, thị xã, thành phố đã phân bổ đầu năm đảm bảo ngân sách chi thường xuyên cho thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số. | Trong năm 2024                               |
| 12 | Sở Nội vụ             | Tiếp tục phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai hiệu quả CSDL dùng chung về cán bộ công chức, viên chức của tỉnh; triển khai cập nhật và quản lý dữ liệu CBCCVC của tỉnh trên Hệ thống Cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức do tỉnh Điện Biên xây dựng.   | Trong năm 2024 (Chuyển tiếp năm 2023)        |
|    |                       | Tiếp tục triển khai Dự án “Số hoá tài liệu lưu trữ lịch sử tỉnh Điện Biên”.  | Trong năm 2024                               |
|    |                       | Tiếp tục triển khai mô hình đào tạo trực tuyến MOOC “daotao.ai” theo Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt bổ sung mô hình điểm về bảo đảm dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống” và Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.   | Trong năm 2024                               |
| 13 | Sở Kế hoạch và Đầu    | Tiếp tục triển khai Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh  | Trong năm 2024                               |

| TT | Cơ quan chủ trì             | Nhiệm vụ  | Thời gian hoàn thành |
|----|-----------------------------|---|----------------------|
|    | tu                          | <p>ngiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Phần đầu thúc đẩy, hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt 80% số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.</p> <p>Phối hợp thực hiện tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.</p>  | Quý II/2024          |
| 14 | Sở Tài nguyên và Môi trường | Thực hiện đưa Cơ sở dữ liệu địa chính của huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên vào vận hành, khai thác phục vụ công tác chuyên môn.   | Trong năm 2024       |
|    |                             | Tiếp tục bổ sung thông tin, triển khai, cung cấp dữ liệu mở có hiệu quả trên trang web "http://sxddienbien.gov.vn/" của Sở Xây dựng.  | Thường xuyên         |
| 15 | Sở Xây dựng                 | Tiếp nhận và vận hành khai thác Cơ sở dữ liệu dùng chung ngành Xây dựng (Cơ sở dữ liệu dùng chung về cấp phép xây dựng và Cơ sở dữ liệu dùng chung về nhà ở, thị trường bất động sản) theo danh mục đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1398/QĐ-UBND ngày 29/8/2023.  | Trong năm 2024       |
|    |                             | Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh quản trị, khai thác, sử dụng website thương mại điện tử, các phần mềm đã được hỗ trợ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; đồng thời quản lý, duy trì trang bản đồ số ngành công thương Điện Biên, tên miền: congthuongdienbien.com. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các mô hình điểm Cây xăng không dùng tiền mặt, Siêu thị không dùng tiền mặt tại Quyết định số 609/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt các mô hình điểm về đảm bảo dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống” và Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Trong năm 2024       |
| 16 | Sở Công Thương              | <p>Triển khai hoàn thành Mô hình điểm “Hỗ trợ người dân, tổ chức và các doanh nghiệp ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử trong phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP, đặc sản vùng miền trên sàn thương mại điện tử gắn với phát triển kinh tế số, phát triển du lịch” tại Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt bổ sung mô hình điểm về bảo đảm dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống” và Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.</p> <p>Mục tiêu: Giới thiệu, cung cấp sàn thương mại điện tử.</p>                | Quý I/2024           |
|    |                             | Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh xây dựng website thương mại điện tử,   | Trong năm 2024       |

| TT | Cơ quan chủ trì                     | Nhiệm vụ   | Thời gian hoàn thành   |
|----|-------------------------------------|--|------------------------|
|    |                                     | phát triển bộ thương hiệu trực tuyến cho các sản phẩm đặc trưng của tỉnh Điện Biên.  |                        |
|    |                                     | Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia Sàn giao dịch thương mại điện tử uy tín để quảng bá, giới thiệu bán sản phẩm hàng hoá.   | Trong năm 2024         |
| 17 | Sở Tư pháp                          | Chỉ đạo 100% các Phòng Tư pháp, UBND cấp xã phát sinh hồ sơ chứng thực điện tử bản sao từ bản chính.   | Trong năm 2024         |
|    |                                     | Thực hiện tiếp nhận, cập nhật 100% thông tin lý lịch tư pháp được các cơ quan, đơn vị liên quan gửi đến trong năm vào Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp.   | Trong năm 2024         |
| 18 | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Xây dựng phần mềm Người có công.   | Trong năm 2024         |
|    |                                     | Cập nhật, bổ sung hoàn thiện dữ liệu vào cơ sở dữ liệu dùng chung ngành Lao động Thương binh và Xã hội thuộc Dự án Xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Điện Biên.   | Trong năm 2024         |
|    |                                     | Tiếp tục phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực của ngành thuộc hạng mục “số hóa hồ sơ” của Dự án Xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Điện Biên.  | Trong năm 2024         |
| 19 | Sở Khoa học và Công nghệ            | Hoàn thành và đưa vào hoạt động, vận hành, khai thác có hiệu quả các phần mềm đã được đầu tư xây dựng trong năm 2023 (Phần mềm Quản lý An toàn bức xạ, hạt nhân; Phần mềm quản lý nhiệm vụ KHCN, Công Truy xuất nguồn gốc tỉnh Điện Biên).   | Trong năm 2024         |
|    |                                     | Tham mưu cho UBND tỉnh đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ nghiên cứu đặt hàng các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phù hợp với định hướng chuyển đổi số.  | Trong năm 2024         |
| 20 | Sở Ngoại vụ                         | Hoàn thiện hạ tầng số, bảo trì, bảo dưỡng, đảm bảo các ứng dụng, dịch vụ được triển khai phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ, bao gồm: Đầu tư máy tính mới nâng cấp các máy tính cấu hình thấp; trang bị các thiết bị kỹ thuật chuyên dụng để thiết lập, theo dõi, kiểm tra, khắc phục kịp thời các sự cố về mạng để đảm bảo khả năng hoạt động hiệu quả, liên tục của hệ thống CNTT. | Trong năm 2024         |
| 21 | Thanh tra tỉnh                      | Nâng cấp cổng thông tin điện tử cơ quan đảm bảo thực hiện ổn định, bố trí các nội dung danh mục khoa học, dễ tìm hiểu, dễ truy cập, cập nhật đầy đủ, kịp thời các thông tin theo quy định.   | Trong năm 2024         |
|    |                                     | Tiếp tục thực hiện số hóa hồ sơ thanh tra.   | Trong năm 2024 (Chuyển |

| TT | Cơ quan chủ trì                                      | Nhiệm vụ  | Thời gian hoàn thành |
|----|--|---|----------------------|
|    |  |   | tiếp năm 2023)       |
| 22 | Ban Dân tộc  | Đầu tư, nâng cấp hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật phòng họp trực tuyến của Ban Dân tộc đáp ứng kết nối với Ủy ban Dân tộc và các địa phương trong tỉnh.  | Trong năm 2024       |
|    |  | Xây dựng hệ thống thông tin báo cáo phục vụ kiểm tra giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi khi có hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc.  | Trong năm 2024       |
| 23 | Đoàn TNCS HCM  | Thành lập đội hình tình nguyện hướng dẫn kỹ năng sử dụng máy tính, ứng dụng phần mềm và khai thác internet, mạng xã hội an toàn, hiệu quả cho người dân, thanh thiếu niên.  | Trong năm 2024       |
|    |  | Triển khai công tác đoàn viên trên ứng dụng Thanh niên Việt Nam và phần mềm quản lý đoàn viên như: Đăng ký chương trình rèn luyện đoàn viên, đánh giá xếp loại đoàn viên, đăng tải tài liệu sinh hoạt chi đoàn,...  | Trong năm 2024       |
|    |  | Tổ chức tuyên truyền, gặp gỡ, giao lưu với Sinh viên với chủ đề “Sinh viên Điện Biên thời 4.0”.   | Trong năm 2024       |
| 24 | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Điện Biên | Phối hợp với Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động Thương binh và Xã hội triển khai cấp tài khoản, đưa ra các giải pháp phục vụ mục tiêu thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt trong khám, chữa bệnh, đóng học phí, chi trả chế độ trong thực hiện các Chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng từ nguồn ngân sách Nhà nước. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển và cung cấp nhiều sản phẩm online mới, hiện đại, tiện dụng đáp ứng yêu cầu về dịch vụ thanh toán dựa trên thẻ ngân hàng.   | Trong năm 2024       |
|    |  | Chi nhánh NHNN tỉnh đơn đốc, theo dõi tình hình các ngân hàng triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo văn bản số 08/ĐBI-KTTT ngày 03/01/2023 của NHNN chi nhánh tỉnh về việc thúc đẩy TTKDTM cho các đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng và người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Điện Biên; văn bản số 66/ĐBI-KTTT ngày 17/01/2024 của NHNN chi nhánh tỉnh về việc thúc đẩy chi trả không dùng tiền mặt cho đối tượng ASXH; văn bản số 82/ĐBI-TH,NS&KSNB ngày 23/01/2024 về triển khai giải pháp ứng dụng dữ liệu dân cư trong đánh giá khả tín khách hàng vay phục vụ cho vay an sinh xã hội. | Trong năm 2024       |
|    |  | Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức (đăng tin, bài viết, áp phích...) về chuyển đổi số ngành Ngân hàng. Trong năm 2024, tập trung tuyên truyền nội dung   | Trong năm 2024       |

| TT | Cơ quan chủ trì                   | Nhiệm vụ  | Thời gian hoàn thành  |
|----|-----------------------------------|---|---|
|    |                                   | và tiện ích của các mô hình ứng dụng dữ liệu người dân trên địa bàn nhằm thu hút được sự đồng thuận của quần chúng nhân dân nói chung và sự ủng hộ tham gia của các nhóm khách hàng của ngân hàng thuộc đối tượng áp dụng nói riêng. Quán triệt tới CBCC, VC và người lao động trong đơn vị có tinh thần tuyên truyền, vận động người thân về các sản phẩm số hóa của ngân hàng.  |   |
| 25 | UBND các huyện, thị xã, thành phố | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số các địa phương đã ban hành.</li> <li>- Bố trí nguồn lực từ ngân sách địa phương, huy động, bố trí, lồng ghép với các nguồn vốn khác để bảo đảm nguồn lực thực hiện.</li> <li>- Tiếp tục phát triển hạ tầng viễn thông, tăng cường trạm thu, phát sóng thông tin di động (3G, 4G) tại các vùng lõm sóng, yếu sóng tại các xã, bản trên địa bàn huyện.</li> <li>- Rà soát, triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng tại địa phương để hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản cho người dân thực hiện chuyển đổi số, tiêu biểu như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; tự bảo vệ mình trên không gian mạng; nền tảng VneID; cài đặt, sử dụng nền tảng số đặc thù của địa phương (ứng dụng Điện Biên Smart);...</li> </ul> <p>Tiếp tục mở rộng các điểm phát wifi miễn phí tại các địa điểm công cộng phục vụ người dân ứng dụng công nghệ số, phát triển du lịch, giáo dục.</p> <p>Mỗi huyện, thị xã, thành phố chọn tối thiểu 01 xã để tiếp tục phát triển mô hình chuyển đổi số góp phần tăng hiệu quả công việc, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.</p> | <p>Trong năm 2024</p> <p>Trong năm 2024</p> <p>Trong năm 2024</p> |